

## VẬN DỤNG HÌNH THỨC “NHẬT KÍ ĐỌC SÁCH” VÀO DẠY HỌC ĐỌC HIỂU VĂN BẢN TRUYỆN CHO HỌC SINH TIỂU HỌC

Nguyễn Ngọc Hoài Như<sup>1</sup>, Nguyễn Kiên Quyết<sup>1</sup>

**Tóm tắt:** Bài viết hướng tới việc vận dụng hình thức “Nhật kí đọc sách” vào dạy học đọc hiểu văn bản truyện cho học sinh Tiểu học. Đây không phải là một hình thức mới nhưng những ứng dụng thực tế của nó vào từng nội dung và đối tượng dạy học vẫn còn rất cần thiết được tiếp tục nghiên cứu. Trong bài viết, người viết tập trung trình bày về sự cần thiết của việc ứng dụng hình thức “Nhật kí đọc sách” vào dạy học đọc hiểu văn bản truyện cho học sinh Tiểu học, giúp người đọc có cái nhìn bao quát hơn về hình thức dạy học này. Bên cạnh đó, bài viết cũng dựa vào đặc điểm của “Nhật kí đọc sách” để đề xuất những cách thức dạy học đọc hiểu văn bản truyện cho học sinh Tiểu học.

**Từ khóa:** “Nhật kí đọc sách”, dạy học đọc hiểu, văn bản truyện, học sinh Tiểu học.

### 1. MỞ ĐẦU

Dạy học đọc hiểu văn bản truyện là một nhiệm vụ quan trọng trong chương trình Tiếng Việt của học sinh Tiểu học. Hoạt động đọc giúp con người chiếm lĩnh tri thức, không ngừng nâng cao vốn hiểu biết của mình từ đó áp dụng vào cuộc sống thực tiễn, góp phần thúc đẩy sự tiến bộ xã hội. Văn bản truyện trong chương trình SGK chú trọng đến những chủ đề gần gũi, thân thuộc với học sinh, giáo dục học sinh một cách nhẹ nhàng nhưng sâu lắng, các tình tiết được lồng ghép một cách khéo léo, đưa học sinh hòa mình vào câu chuyện bằng những chi tiết sinh động để khám phá tính cách, hành động của nhân vật, từ đó các em học được cách trưởng thành, phát triển tâm sinh lý một cách toàn diện. Vì vậy, dạy học đọc hiểu văn bản truyện trong chương trình Tiểu học cần phải được quan tâm và chú trọng nhiều hơn, nhất là về hình thức tổ chức dạy học.

Các phương pháp – phương tiện dạy học đọc hiểu văn bản truyện hiện nay ở Tiểu học dù đã có nhiều thay đổi nhưng vẫn chưa hoàn toàn đáp ứng được mục tiêu. Trong Chương trình GDPT 2018, môn Tiếng Việt, ngoài việc hoàn thành các mục tiêu liên quan đến các kĩ thuật đọc như đọc thành tiếng, đọc thầm, giáo viên còn phải giúp học sinh nâng cao khả năng đọc hiểu văn bản với các tiêu chí “tóm tắt được văn bản truyện đơn giản (đọc hiểu nội dung); nhận biết được hình ảnh trong thơ, lời thoại trong văn bản kịch, hiểu tác dụng của biện pháp tu từ nhân hoá (đọc hiểu hình thức); nêu được cách ứng xử của bản thân nếu gặp những tình huống tương tự như tình huống của nhân vật

<sup>1</sup> Trường Đại học Sài Gòn

trong văn bản (liên hệ, so sánh, kết nối)”. Để làm được điều này, giáo viên cần phải nỗ lực trong công tác tìm ra các hình thức dạy học tích cực một cách hiệu quả, khắc phục được những hạn chế của các hình thức dạy học truyền thống. Hình thức dạy học ảnh hưởng khá lớn đến tâm trạng, sự hứng hái, tích cực cũng như khả năng hiểu bài, tiếp nhận kiến thức của học sinh. Dựa vào đặc điểm của văn bản truyện, mục đích phát triển đồng thời năng lực đọc và viết cùng với việc chú trọng đến tình hình cải thiện hứng thú học tập cho học sinh Tiểu học trong tiết học Tập đọc, chúng tôi tin rằng hình thức “Nhật kí đọc sách” là sự lựa chọn hoàn toàn phù hợp nhằm hỗ trợ giáo viên giảng dạy đọc hiểu văn bản truyện và học sinh nắm được nội dung, ý nghĩa của văn bản truyện một cách hiệu quả.

Hiện nay, nhiều nước trên thế giới đã xây dựng và sử dụng thành công lí thuyết dạy học đọc hiểu văn bản theo hình thức “Nhật kí đọc sách”. Đối với lứa tuổi Tiểu học, trong quá trình đọc sách, sức chú ý thiên về tri giác hình thức con chữ và âm thanh nên việc hiểu nội dung văn bản còn rất nhiều hạn chế. Từ thực tế đó, chúng tôi đưa lí thuyết “Nhật kí đọc sách” vào dạy học đọc hiểu văn bản cho học sinh Tiểu học với mong muốn đem lại một giải pháp tích cực để khắc phục những hạn chế của thực trạng dạy học đọc hiểu hiện nay. Đồng thời, có thể phát triển các năng lực, kĩ năng liên quan cho học sinh Tiểu học.

## 2. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

### 2.1. Sự cần thiết của việc ứng dụng hình thức “Nhật kí đọc sách” vào dạy học đọc hiểu văn bản truyện cho học sinh Tiểu học

#### 2.1.1. Khái niệm “Nhật kí đọc sách”

“Nhật kí đọc sách” là hình thức dạy học kích thích học sinh cảm nhận về một tác phẩm bằng cách đọc và viết, từ đó phát triển khả năng sáng tạo ra một tác phẩm mới hoặc viết phản hồi lại các tác phẩm đó. “Nhật kí đọc sách” tạo cho học sinh thói quen đọc và ghi chép về tác phẩm, một trong những cách phát huy tốt năng lực đọc hiểu cho học sinh, đặc biệt là việc dạy học văn bản truyện. Chúng tôi định nghĩa *“Nhật kí đọc sách” là hình thức ghi chép cá nhân về một văn bản học sinh đã được đọc, là nơi trình bày quan điểm, suy nghĩ cá nhân của học sinh sau quá trình tìm hiểu một văn bản, thậm chí thể hiện ý kiến, phản hồi riêng dành cho văn bản/ tác giả đó*. Khác với nhật kí cá nhân, “Nhật kí đọc sách” còn là hình thức chia sẻ, trao đổi, thảo luận giữa mọi người với nhau về những ý tưởng, quan điểm,... đối với các vấn đề trong văn bản.

#### 2.1.2. Những ưu điểm của “Nhật kí đọc sách” đối với dạy học đọc hiểu văn bản truyện ở Tiểu học

“Nhật kí đọc sách” được tạo ra với mục đích giúp học sinh tham gia hoạt động đọc và viết sáng tạo, thông qua đó, học sinh có cơ hội thể hiện ý tưởng, trình bày quan điểm,

suy nghĩ, phản hồi những gì đã đọc được từ đó có cảm nhận, cách giải thích cho riêng mình về văn bản. Thói quen ghi chép và chia sẻ với mọi người xung quanh giúp học sinh hình thành và phát triển năng lực giao tiếp, trở nên hứng thú hơn đối với việc đọc hiểu văn bản, biết cách lắng nghe và tôn trọng suy nghĩ của người khác. Taffy Raphael đã thiết kế 10 dạng bài tập “Nhật kí đọc sách”, hướng dẫn học sinh đọc văn bản và ghi lại những gì đã đọc vào nhật kí như trình tự sự kiện, nhân vật, quan điểm về văn bản, hình ảnh ấn tượng trong văn bản, những thủ pháp và nghệ thuật đặc sắc mà tác giả đã sử dụng,... Taffy Raphael và Elfrieda H. Hiebert giới thiệu trong cuốn *Creating an Intergrated Approach to Literacy Instruction* như sau “Nhật kí đọc sách có nhiều dạng khác nhau, nhưng tất cả đều có chung đặc điểm là học sinh thường xuyên viết những cảm xúc, những suy nghĩ, nghi vấn, phản ánh và đánh giá những gì đọc được, dù đó là những tác phẩm hư cấu hay không hư cấu” [5, tr.319]. Học sinh sẽ thực hiện luân phiên các dạng bài tập này để xây dựng ý nghĩa cho văn bản, khuyến khích học sinh tăng cường các hoạt động tương tác với văn bản để giải mã và kiến tạo nghĩa cho văn bản, phát triển đồng thời năng lực đọc và viết. Sau đó, giáo viên sẽ dựa vào những gì học sinh đã trình bày trong nhật kí, kết hợp với buổi thảo luận, trao đổi trên lớp để hướng dẫn học sinh giải mã và tạo nghĩa cho văn bản, cũng như đánh giá sự tiến bộ của học sinh thông qua từng văn bản.

**Bảng 1. Các dạng bài tập học sinh cần thực hiện với “Nhật kí đọc sách” [5; 58]**

|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>HÌNH ẢNH</b><br>Mỗi khi đọc, tôi phải lưu giữ một hình ảnh trong đầu về câu chuyện. Tôi có thể vẽ nó ra trong nhật ký đọc sách và chia sẻ với các bạn trong nhóm. Khi vẽ hình, tôi cần chú thích để ghi nhớ hình ảnh đó từ đầu đến, điều gì làm tôi nghĩ ra nó, và tại sao tôi lại muốn vẽ hình ảnh đó.                                              | <b>QUAN ĐIỂM</b><br>Đôi khi đọc về một nhân vật, tôi nghĩ tác giả đã không xem xét các quan điểm hay ý kiến nào đó. Trong nhật ký, tôi có thể viết ra quan điểm của nhân vật mà tác giả đã không đề cập tới.                                                  | <b>TỪ HAY</b><br>Tìm ra những từ thực hay - các từ mới, ngộ nghĩnh, có khả năng miêu tả cao mà tôi muốn sử dụng khi viết; các từ để nhầm lẫn... Viết ra và chia sẻ trong nhóm. Tôi cũng ghi chú lý do chọn những từ này và số trang chúng xuất hiện để dễ tìm lại chúng.                                                                 |
| <b>NGHE THUẬT VÀ THỦ PHÁP ĐẶC BIỆT CỦA TÁC GIẢ</b><br>Đôi khi tác giả sử dụng từ ngữ đặc biệt, khắc họa rõ nét chúng trong đầu người đọc, làm tôi ước viết được như vậy, dùng ngôn ngữ vui nhộn, viết những cuộc đối thoại thực hay... Trong nhật ký đọc sách, tôi sẽ ghi lại các ví dụ về những điều đặc biệt như thế mà tác giả đã dùng trong truyện. | <b>HỒ SƠ NHÂN VẬT</b><br>Nghĩ về một nhân vật yêu thích (hoặc không thích, hoặc lý thú). Vẽ sơ đồ thể hiện cách thức tôi nghĩ; vẽ hình dáng, hành động, cách cư xử, điểm thú vị hay nổi bật của nhân vật đó.                                                  | <b>ĐIỂM SÁCH / PHÊ BÌNH</b><br>Khi đọc, đôi lúc tôi tự nghĩ: “Hoàn toàn TUYỆT VỜI!!!” Có lúc tôi nghĩ: “Nếu là tác giả, tôi sẽ viết khác hơn”. Tôi sẽ ghi ra những điểm hay của tác giả và những nhược điểm cần khắc phục.                                                                                                               |
| <b>BẢN THÂN VÀ TRUYỆN</b><br>Đôi lúc những gì đọc được về nhân vật hay sự kiện nào đó khiến tôi nghĩ về cuộc sống cá nhân mình. Tôi sẽ viết trong nhật ký và kể lại cho các bạn về việc nhân vật, sự kiện, hay ý tưởng nào đó đã làm cho tôi suy nghĩ về cuộc đời của mình.                                                                             | <b>TRÌNH TỰ SỰ KIỆN</b><br>Đôi khi trật tự các sự kiện trong truyện tỏ ra đáng ghi nhớ. Tôi có thể vẽ một sơ đồ chuỗi các hành động và giải thích vì sao trật tự đó đáng nhớ.                                                                                 | <b>GIẢI THÍCH</b><br>Khi đọc, tôi suy nghĩ xem tác giả muốn nói với tôi điều gì, muốn tôi ghi nhớ điều gì qua câu chuyện. Tôi có thể viết ra cách giải thích của mình trong nhật ký và chia sẻ với các bạn những suy nghĩ đó. Tôi cần lắng nghe cách giải thích của các bạn khác để so sánh các điểm giống nhau, tương tự, và khác nhau. |
|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | <b>PHÂN ĐẠC SẮC CỦA TRUYỆN</b><br>Tôi sẽ ghi lại số trang để nhớ đâu là đoạn đặc sắc của câu truyện. Ghi các từ mở đầu, và các từ kết thúc của đoạn này để gợi nhớ và chia sẻ trong nhóm. Sau đó, giải thích tại sao tôi cho rằng đoạn đó thú vị và đặc biệt. |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |

Trong mỗi bài tập đều có những yêu cầu và cách thực hiện khác nhau, đòi hỏi học sinh phải vận dụng khả năng tư duy và sáng tạo để thu nhận, đánh giá các thông tin tiếp nhận từ văn bản. Tuy nhiên, các dạng bài tập đều hướng đến mục tiêu chung là hình thành

và phát triển các năng lực đọc – hiểu cho học sinh. Các dạng bài tập của “Nhật kí đọc sách” có những đặc điểm sau:

1) Tập trung khơi gợi năng lực liên tưởng cho người đọc, tưởng tượng các chi tiết đã đọc trong tác phẩm thành hình ảnh cụ thể (bài tập *Hình ảnh, Hồ sơ nhân vật*).

2) Tăng cường khả năng kiến tạo nghĩa cho người đọc, yêu cầu người đọc tưởng tượng, đặt mình vào vị trí của nhân vật ít được tác giả nhắc đến để cảm nhận, nêu quan điểm của bản thân về nhân vật (bài tập *Quan điểm*) hoặc yêu cầu người đọc giải thích ý nghĩa của văn bản theo góc nhìn cá nhân (bài tập *Giải thích*).

3) Khơi gợi kí ức, kinh nghiệm sống của người đọc, giúp họ liên hệ những gì đã học, vận dụng trải nghiệm của bản thân để hiểu văn bản, từ đó rút ra bài học mới cho bản thân (bài tập *Bản thân và truyện*).

4) Phát triển tư duy phê phán, giúp người đọc có cái nhìn đa chiều để nhìn nhận những thành công và hạn chế của văn bản (bài tập *Điểm sách/ Phê bình*).

5) Phát triển năng lực giải mã văn bản bằng cách yêu cầu người đọc khám phá và tìm ra những từ hay, những đoạn văn ấn tượng, biện pháp nghệ thuật đặc sắc của văn bản đồng thời nâng cao vốn từ, khả năng sử dụng từ ngữ đã học trong văn bản (bài tập *Từ hay, Nghệ thuật và thủ pháp đặc biệt của tác giả, Phần đặc sắc của truyện*) [6, tr.78].

Nếu các câu hỏi trong sách giáo khoa đi theo một khuôn mẫu nhất định, hướng học sinh trả lời với đáp án cụ thể dành riêng cho văn bản đó, thì các câu hỏi trong “Nhật kí đọc sách”, được tạo ra theo hướng mở, tạo cơ hội cho học sinh có thể đọc hiểu bất kì một văn bản văn học nào thông qua các hoạt động như tưởng tượng, giải mã, kiến tạo nghĩa,... Bên cạnh đó, “Nhật kí đọc sách” còn được khuyến khích sử dụng như một phương tiện dùng để trao đổi, chia sẻ với bạn bè, từ đó học sinh rèn được kĩ năng giao tiếp, hợp tác, có được góc nhìn đa chiều về văn bản. Đối với những văn bản khác nhau, giáo viên nên yêu cầu người học thực hiện luân phiên các dạng bài tập, tránh sự trùng lặp để học sinh lần lượt được thử nghiệm các vai trò khác nhau của bài tập, phát triển nhiều kĩ năng (tưởng tượng, phân tích, đánh giá,...) trong quá trình đọc. “Nhật kí đọc sách” mang lại những ý nghĩa thiết thực trong quá trình dạy học đọc hiểu văn bản cho học sinh, góp phần hình thành và phát triển kĩ năng đọc và viết, rèn thói quen ghi chép độc lập và lưu giữ kiến thức về văn bản, việc liên tục đọc và viết sẽ giúp học sinh đọc nhanh, viết đúng, thấu hiểu văn bản sâu sắc hơn. “Nhật kí đọc sách” cũng tạo ra môi trường học tập tích cực, tăng cường khả năng tương tác giữa giáo viên với học sinh và học sinh với học sinh. Người học được thảo luận, trình bày ý kiến của bản thân, thông qua đó trở nên mạnh dạn, tự tin phát biểu trước đám đông, khả năng diễn đạt ngôn ngữ bằng lời nói cũng được cải thiện. Ngoài ra “Nhật kí đọc sách” còn bồi dưỡng tình yêu văn học cho học sinh, giúp học sinh

chủ động trong việc khám phá văn bản, có thể tự đọc bất kì một tác phẩm văn học nghệ thuật nào.

Để dạy học đọc hiểu văn bản truyện một cách hiệu quả, giáo viên cần đảm bảo hoàn thành những mục tiêu như đọc hiểu nội dung, đọc hiểu hình thức và liên hệ, vận dụng. Trước hết là mục tiêu đọc hiểu nội dung, sau khi đọc xong một văn bản truyện, học sinh phải trả lời được các câu hỏi quan trọng như: văn bản kể về điều gì? (nêu được nội dung bao quát của văn bản, kể được trình tự sự kiện diễn ra trong câu chuyện, phân tích được nội tâm, hành động, tính cách, số phận của các nhân vật,...); văn bản có ý nghĩa gì? (nhận biết, phân tích và đánh giá được nội dung của câu chuyện; hiểu được ý nghĩa, thông điệp mà văn bản muốn truyền tải; hiểu và phân tích được ý nghĩa tên câu chuyện); văn bản có giá trị gì? (phân tích và đánh giá được giá trị nhận thức, giáo dục và thẩm mỹ của câu chuyện; phát hiện được các triết lí, bài học mà câu chuyện mang lại). Về đọc hiểu hình thức, giáo viên cần yêu cầu học sinh nhận biết và phân tích được các yếu tố của truyện như chi tiết, cốt truyện, nhân vật, thủ pháp nghệ thuật,... phân tích và đánh giá được sự phù hợp của các yếu tố đó trong việc thể hiện nội dung của văn bản như chủ đề, ý nghĩa,... Về mục tiêu liên hệ, vận dụng, học sinh không chỉ nắm được nội dung và ý nghĩa văn bản mà còn phải vận dụng kinh nghiệm, trình độ, sự trải nghiệm,... của bản thân để kết nối với văn bản, từ đó rút ra các bài học giúp bản thân phát triển, trưởng thành hơn; biết thể hiện cảm xúc, suy nghĩ cá nhân bằng cách đánh giá, phê bình văn bản truyện. Việc áp dụng “Nhật kí đọc sách” phải đảm bảo hoàn thành được những mục tiêu mà dạy học hiểu văn bản truyện hướng đến. Thông thường, các dạng bài tập của “Nhật kí đọc sách” được thiết kế theo thứ tự: 1. *Hình ảnh*, 2. *Từ hay*, 3. *Nghệ thuật và thủ pháp đặc biệt của tác giả*, 4. *Trình tự sự kiện*, 5. *Hồ sơ nhân vật*, 6. *Quan điểm*, 7. *Điểm sách/ Phê bình*, 8. *Phần đặc sắc của truyện*, 9. *Giải thích*, 10. *Bản thân và truyện*. Những bài tập này được sắp xếp theo trình tự từ đơn giản đến phức tạp. Đầu tiên, học sinh sẽ liên tưởng, tưởng tượng nhằm hình dung ra những chi tiết, bối cảnh trong câu chuyện. Tiếp theo, sử dụng kết quả trên để giải mã, kiến tạo nghĩa cho văn bản và đánh giá những ưu điểm, hạn chế của văn bản. Cuối cùng, học sinh sẽ liên hệ nội dung, ý nghĩa của văn bản rút ra kinh nghiệm sống cho bản thân.

Tuy nhiên, tùy vào đặc điểm, mục tiêu bài học yêu cầu hay dựa vào trình độ tiếp nhận, khả năng cảm thụ văn học của học sinh mà giáo viên có thể thay đổi thứ tự bài tập sao cho phù hợp. Đối với lớp 1 và lớp 2, để kích thích sự hứng thú của học sinh với “Nhật kí đọc sách”, giáo viên có thể cho các em thực hiện các bài tập *Hình ảnh*, *Hồ sơ nhân vật* một cách đơn giản. Quá trình vẽ những gì các em hình dung về văn bản không chỉ phát huy năng lực tưởng tượng, khả năng sáng tạo mà còn giúp học sinh tăng cường sự tập trung khi thực hiện một công việc nào đó. Đối với học sinh khối lớp 3, 4, 5, hình thức

“Nhật kí đọc sách” sẽ được triển khai ở cấp độ sâu hơn và toàn diện hơn. Sau khi đã làm quen với “Nhật kí đọc sách” ở lớp 1, 2, giáo viên nên tập trung vào các dạng bài tập giải mã văn bản như *Giải thích, Bản thân và truyện*. Với dạng bài tập này, giáo viên khuyến khích học sinh hiểu và viết được 1 – 2 câu về nội dung chính, ý nghĩa của văn bản (lưu ý lỗi chính tả và cách diễn đạt của học sinh). Ngoài ra, bài tập *Từ hay* cũng là một cách để giáo viên kiểm soát lỗi chính tả của học sinh đồng thời hỗ trợ học sinh gia tăng vốn từ vựng, nhớ sâu những từ ngữ ấn tượng và mới lạ. Việc xây dựng nền tảng đọc hiểu tốt sẽ giúp học sinh dễ dàng tiếp cận với các loại hình bài tập khó hơn như *Quan điểm, Điểm sách/ Phê bình*, giáo viên có thể cho học sinh thực hiện với tần suất ít hơn, hướng dẫn học sinh làm quen thông qua việc trình bày ý kiến cá nhân về văn bản, giáo viên sẽ lắng nghe và hỗ trợ học sinh cách diễn đạt bằng lời văn sao cho ngắn gọn và đầy đủ. Đối với những lớp lớn hơn, giáo viên cân bằng số lượng bài tập “Nhật kí đọc sách”, tăng cường năng lực giải mã và tiếp tục phát huy khả năng kiến tạo nghĩa văn bản, đánh giá ưu điểm và hạn chế của văn bản, chú trọng đến việc hình thành và phát triển suy nghĩ, quan điểm cá nhân của mỗi học sinh về các khía cạnh của văn bản. Bên cạnh đó, giáo viên cần phải nâng cấp hệ thống câu hỏi trong các loại bài tập, khuyến khích học sinh viết đoạn văn, sử dụng những từ ngữ có tính biểu đạt cao kết hợp với các biện pháp nghệ thuật đã học để diễn đạt ý kiến của mình vào “Nhật kí đọc sách”.

## **2.2. Dạy học đọc hiểu văn bản truyện cho học sinh Tiểu học bằng hình thức “Nhật kí đọc sách”**

### **2.2.1. Tổ chức hoạt động dạy học đọc hiểu văn bản truyện cho học sinh Tiểu học bằng hình thức “Nhật kí đọc sách”**

Việc tổ chức cho học sinh sử dụng “Nhật kí đọc sách” được tiến hành theo một trình tự nhất định, thông thường theo 3 giai đoạn như sau:

#### **\* Tổ chức cho học sinh chuẩn bị “Nhật kí đọc sách” ở nhà**

Đối với học sinh Tiểu học, khả năng đọc và viết còn hạn chế, vì vậy, giáo viên nên chia nhóm nhỏ khoảng 4 – 5 học sinh, mỗi thành viên trong nhóm lựa chọn thực hiện tối thiểu 1 bài tập và không được trùng nhau. Giáo viên có thể dựa vào năng lực và trình độ để khuyến khích các em học sinh làm thêm bài tập và sau mỗi văn bản truyện, yêu cầu học sinh thực hiện luân phiên các bài tập khác nhau, trải nghiệm đa dạng sẽ giúp học sinh phát triển năng lực đọc hiểu nhanh chóng và hiệu quả hơn. Ngoài ra, giáo viên cũng có thể cân nhắc thiết kế riêng một quyển “Nhật kí đọc sách” cá nhân, việc này vừa giúp học sinh hứng thú vì có một quyển nhật kí cho riêng mình, vừa hỗ trợ cho giáo viên trong công tác kiểm tra và thu hồi nhật kí. Mỗi loại bài tập có đặc trưng riêng, giáo viên nên hướng dẫn học sinh thật kĩ cách làm từng bài tập. Đối với bài tập *Hình ảnh, Hồ sơ nhân vật*, khuyến khích học sinh thể hiện những gì mình hình dung về văn bản bằng hình vẽ đi

kèm một vài dòng chú thích về lí do tại sao chọn hình ảnh, nhân vật đó. Đối với dạng bài tập *Từ hay*, *Phân đặc sắc của truyện*, *Nghệ thuật và thủ pháp đặc biệt của tác giả*, yêu cầu học sinh gạch dưới hoặc ghi chú lại những từ ngữ lạ, độc đáo, câu văn chứa biện pháp nghệ thuật ẩn tượng hoặc những đoạn văn đặc sắc để lên lớp trao đổi cùng bạn bè, thầy cô. Đối với dạng bài tập *Quan điểm*, *Giải thích*, *Bản thân và truyện*, hướng dẫn học sinh đặt bản thân mình vào nhân vật trong câu chuyện và tự hỏi (Nếu trong hoàn cảnh đó, mình sẽ làm gì? Nếu là nhân vật đó, mình sẽ ứng xử ra sao?....) để thấu hiểu văn bản sâu sắc hơn... Việc kiểm tra số lượng bài tập đã hoàn thành của học sinh sẽ do nhóm trưởng phụ trách, đảm bảo tất cả học sinh lên lớp đều chuẩn bị bài trước ở nhà và đúng hạn. Giáo viên chỉ cần quan sát và nhận xét chung về tình hình chuẩn bị của học sinh và tiếp tục hướng dẫn các em sử dụng “Nhật kí đọc sách” trên lớp.

*\* Tổ chức cho học sinh sử dụng “Nhật kí đọc sách” trên lớp*

Giáo viên tổ chức cho các nhóm thảo luận, trao đổi “Nhật kí đọc sách” mình đã thực hiện ở nhà, từng thành viên luân phiên trình bày bài tập của mình. Sau khi thảo luận nhóm, giáo viên mời đại diện các nhóm lên trình bày. Thời gian cho một tiết học tìm hiểu nội dung văn bản có hạn, nếu trình bày đủ 10 dạng bài tập sẽ không đủ, vì vậy, giáo viên nên tập trung vào các dạng bài tập khó, nêu bật được trọng tâm của văn bản. Những học sinh còn lại chú ý lắng nghe, xung phong nhận xét, bổ sung ý kiến của mình hoặc phản biện lại phần trình bày của bạn; giáo viên chốt lại câu trả lời đúng, đồng thời hỏi thêm một số nội dung liên quan đến bài tập giúp học sinh hiểu sâu văn bản, như: “Biện pháp nghệ thuật được sử dụng trong câu văn nhằm nhấn mạnh điều gì?” (*Nghệ thuật và thủ pháp đặc biệt*); “Nhân vật có điểm gì giống em? Em cần học hỏi ở nhân vật điểm nào?” (*Bản thân và truyện*); “Em hãy tìm và liệt kê một số từ ngữ diễn tả nội dung/ phong cảnh/ nhân vật trong câu chuyện” (*Từ hay*).

Giáo viên nên tập trung vào các dạng bài tập *Giải thích*, *Bản thân và truyện* vì đây là hai bài tập nói lên nội dung và ý nghĩa của văn bản, đồng thời yêu cầu học sinh rút ra những bài học từ câu chuyện đó. Các thông điệp rút ra cần trình bày ngắn gọn, sáng tạo và ẩn tượng cho các em dễ dàng trong việc ghi nhớ. Giáo viên lắng nghe học sinh nêu nội dung, ý nghĩa bài đọc, nhận xét và rút ra kết luận. Các bài tập có phần nâng cao như *Quan điểm*, *Điểm sách/ Phê bình*, giáo viên nên hướng dẫn học sinh bằng lời nói để các em tưởng tượng, nhập tâm vào văn bản nhanh hơn.

*\* Tổ chức cho học sinh sử dụng “Nhật kí đọc sách” sau giờ học*

Cuối tiết học, giáo viên tổng kết lại những kinh nghiệm cho quá trình chuẩn bị “Nhật kí đọc sách”, dặn dò học sinh về nhà hoàn thiện “Nhật kí đọc sách”, viết lại những suy nghĩ sau khi đã được tham gia trao đổi, lắng nghe ý kiến từ bạn bè và thầy cô cũng như tiếp tục chuẩn bị cho bài học sắp tới. Sau đó, giáo viên thu hồi lại “Nhật kí đọc sách” để

phân tích, tổng hợp, đánh giá từng nhật kí của học sinh, rút ra nhận xét và sửa chữa các sai sót một cách kịp thời. Giáo viên có thể khen thưởng những học sinh có sự tiến bộ trong quá trình chuẩn bị bài, hăng hái trong việc phát biểu hoặc “Nhật kí đọc sách” nêu được quan điểm, góc nhìn cá nhân gây ấn tượng với mọi người. Tuy nhiên, việc này cần giáo viên có những thang điểm đánh giá cùng với nhận xét cụ thể, khách quan, tránh tình trạng học sinh thắc mắc, cho rằng có sự thiên vị. Quá trình đánh giá là cần thiết vì học sinh có thể dựa vào điều này hiểu rõ năng lực, điểm mạnh để tiếp tục phát huy đồng thời nhận ra những khuyết điểm, hạn chế của bản thân để điều chỉnh. Mỗi giáo viên sẽ có cách giảng dạy thích hợp tùy vào đặc điểm, trình độ, năng lực, tính cách của học sinh mà giáo viên đang công tác.

### 2.2.2. Sử dụng hình thức “Nhật kí đọc sách” để dạy học đọc hiểu văn bản truyện trong chương trình Tiểu học

Hệ thống câu hỏi trong “Nhật kí đọc sách” cần đảm bảo phù hợp với năng lực của học sinh Tiểu học, các câu hỏi được xây dựng một cách ngắn gọn, dễ hiểu nhưng phải đáp ứng được yêu cầu cần đạt của các loại bài tập. Đối với bài tập *Hình ảnh*, *Hồ sơ nhân vật*, bên cạnh các câu hỏi, giáo viên cần đặt khung trang trí kế bên cho học sinh dễ dàng trong việc phác họa khung cảnh, nhân vật ấn tượng trong văn bản truyện. Đối với bài tập *Từ hay*, ngoài yêu cầu học sinh tìm ra những từ ngữ hay, đặc sắc, giáo viên có thể bổ sung thêm từ ngữ lạ, khó hiểu, hỗ trợ học sinh giải mã từ ngữ cũng là cách nâng cao năng lực giải mã văn bản. Đối với bài tập *Giải thích*, mỗi học sinh sẽ có cảm nhận riêng về ý nghĩa của văn bản truyện, giáo viên có thể đưa ra câu hỏi yêu cầu học sinh trao đổi với nhau để xem cách hiểu của mình và bạn có điểm nào giống, khác nhau, từ đó học hỏi lẫn nhau thêm nhiều điều không chỉ trong văn bản truyện mà còn trong cuộc sống. Đối với bài tập *Điểm sách/ Phê bình*, ngoài việc nêu những ưu điểm và hạn chế của văn bản truyện, giáo viên có thể yêu cầu học sinh đặt mình vào vị trí của tác giả để viết lại điểm mà các em thấy chưa hay. Đây là dạng bài tập khá khó, giáo viên không nên ép buộc học sinh phải viết hoàn chỉnh câu chuyện, thay vào đó, các em có thể viết một vài ý tưởng của mình về văn bản truyện. Dựa vào đặc điểm, mục tiêu của các loại bài tập kết hợp với khả năng tư duy, sáng tạo của học sinh Tiểu học, chúng tôi xây dựng hệ thống câu hỏi cho mỗi bài tập “Nhật kí đọc sách” như sau:

- *Hình ảnh nào trong câu chuyện khiến em cảm thấy ấn tượng nhất? Vì sao em ấn tượng với hình ảnh đó? (bài tập Hình ảnh).*

- *Những từ ngữ mà em cảm thấy hay, độc đáo trong câu chuyện? Từ ngữ nào gây khó hiểu đối với em? (bài tập Từ hay).*



- Trong câu chuyện, em ấn tượng với câu văn hoặc biện pháp nghệ thuật nào? Vì sao em chọn câu văn hoặc biện pháp nghệ thuật đó? (bài tập Nghệ thuật và thủ pháp đặc biệt).

- Trong câu chuyện, em nhớ nhất sự kiện nào? Vì sao sự kiện đó lại ấn tượng với em? (bài tập Trình tự sự kiện).

- Trong câu chuyện, em yêu thích nhân vật nào? Vì sao em yêu thích nhân vật đó? (bài tập Hồ sơ nhân vật).

- Em có đồng ý với việc làm (...) của nhân vật (...) trong truyện không? Em hãy nêu cảm nghĩ của em về điều đó? (bài tập Quan điểm).

- Em thấy câu chuyện có điểm nào hay, sáng tạo? Điểm nào em thấy chưa hay? Nếu là tác giả, em sẽ viết thế nào? (bài tập Điểm sách/ Phê bình).

- Sau khi đọc câu chuyện, em ấn tượng với đoạn văn nào nhất? Vì sao em cảm thấy đoạn văn đó hấp dẫn nhất? (bài tập Phần đặc sắc của truyện).

- Em hãy nêu cảm nhận của mình về ý nghĩa câu chuyện? Em hãy trao đổi với bạn để xem cách giải thích của bạn giống và khác em ra sao? (bài tập Giải thích).

- Qua câu chuyện này em rút ra được bài học gì cho bản thân? Nhân vật trong câu chuyện có điểm nào giống em không? (bài tập Bản thân và truyện).

Với mục đích hỗ trợ giáo viên nắm được cách trình bày các dạng bài tập, có được định hướng giúp đỡ học sinh hoàn thành tốt “Nhật kí đọc sách”, người viết sẽ lựa chọn một văn bản truyện và tiến hành phân tích. Đáp ứng Chương trình GDPT 2018, người viết lấy nguồn văn bản truyện thuộc bộ sách *Chân trời sáng tạo*. Đây là bộ sách được sử dụng phổ biến trong các trường Tiểu học. Bộ sách mới xuất bản không lâu nên giáo viên vẫn còn gặp nhiều khó khăn trong khâu tìm ra phương pháp dạy học phù hợp. Dựa vào bài viết này, người dạy có thể cho học sinh tham khảo để các em biết nên viết như thế nào cho hợp lí, đúng yêu cầu của câu hỏi, đồng thời tăng cường năng lực tiếp nhận văn bản truyện nói riêng và tác phẩm văn học nghệ thuật nói chung. Chúng ta có thể hình dung cách sử dụng hình thức “Nhật kí đọc sách” vào thiết kế bài dạy qua văn bản *Ai tài giỏi nhất?* – Truyện dân gian Kiềc-gi-xtan thuộc chủ đề Những người tài trí (*Tiếng Việt 4 tập 1*, bộ sách *Chân trời sáng tạo*).

(1) *Hình ảnh*: Câu chuyện hiện ra với khung cảnh yên bình, nơi những loài cây, con vật, các nguyên tố như đất, lửa, mưa, gió,... cùng nhau trò chuyện. Đây cũng hình ảnh khiến em ấn tượng nhất, mỗi nhân vật trong câu chuyện đều có vai trò riêng, ai cũng góp phần khiến cho Trái đất trở nên tươi đẹp, mặc dù vậy, họ đều khiêm tốn và cho rằng mình không tài giỏi bằng người khác.

(2) *Từ hay*: Những từ ngữ em thấy hay và ấn tượng là “tí tách”, “tỏa bóng”, “soi sáng”, “rì rào”, “xanh tươi”. Vì những từ này đều nói lên đặc điểm, vai trò của các nhân vật trong câu chuyện, mưa rơi tí tách tạo ra nước và mùa đông, cây tỏa bóng râm đem hoa kết trái, lửa soi sáng vạn vật xung quanh, gió rì rào dập tắt lửa lớn, cỏ luôn xanh tươi giữa giông bão. Một số từ lạ, gây khó hiểu cho em là “hút chất màu”, “thuần dưỡng”, “hiên ngang”.

(3) *Nghệ thuật và thủ pháp đặc biệt của tác giả*: Có thể nói biện pháp nhân hóa đã giúp câu chuyện trở nên sống động trước mắt người đọc. Tác giả đã cho những sự vật trong câu chuyện có sự sống, được nói chuyện như con người, giúp em hiểu rõ hơn tầm quan trọng của những sự vật này trong cuộc sống.

(4) *Trình tự sự kiện*: Sự kiện khiến em nhớ nhất là cuộc trò chuyện giữa cây và lửa, vì góp phần giúp đất đai được màu mỡ và tươi tốt, cây có thể chấp nhận bị đốt cành và thiêu rụi. Thông qua sự kiện này, em nhận ra rằng mỗi chúng ta đều có nhiệm vụ của riêng mình, và để hoàn thành tốt vai trò đó, chúng ta phải chấp nhận hy sinh hoặc cố gắng hết sức với mục đích đóng góp một phần nhỏ bé giúp cuộc sống xung quanh trở nên tươi đẹp.

(5) *Hồ sơ nhân vật*: Nhân vật em yêu thích nhất trong câu chuyện là nàng cỏ. Cỏ là nhân vật được gió cho rằng tài giỏi nhất nhưng lại khiêm tốn từ chối và nghĩ rằng bác cừu mới xứng đáng được nhận danh hiệu ấy. Nhân vật này gợi cho em về tính cách kiên cường, luôn mạnh mẽ vượt qua khó khăn thông qua câu văn “nàng cỏ bé nhỏ hiên ngang trong gió bão, xanh tươi quanh năm, lại còn trở những bông hoa xinh xắn nữa chứ” [2, tr.96].

(6) *Quan điểm*: Tác giả đã miêu tả khéo léo từng nhân vật, mỗi nhân vật đều có lời thoại cho riêng mình. Tuy nhiên, vai trò của gà và cừu không được nhắc đến trong câu chuyện. Em nghĩ con vật cũng đóng góp rất lớn đến cuộc sống của chúng ta, động vật vừa đem lại nguồn thức ăn vừa cung cấp sức lao động cho con người, nếu tác giả đề cập cụ thể vai trò của gà và cừu em nghĩ câu chuyện sẽ sâu sắc hơn.

(7) *Điểm sách/ Phê bình*: Điểm hay trong câu chuyện nằm ở cuộc đối thoại giữa những sự vật trong câu chuyện, sự khéo léo trong việc xây dựng hình tượng nhân vật giúp em không chỉ bổ sung thêm kiến thức về các sự vật mà còn yêu thích họ bởi tính cách khiêm tốn, biết công nhận vai trò của người khác. Điểm em thấy chưa hay trong câu chuyện là tác giả chưa đề cao vai trò của động vật, chỉ xoay quanh sự đóng góp của các sự vật như băng, mưa, đất, cây, lửa, gió, cỏ,... từ đó nhận ra trí thông minh của con người. Nếu là tác giả, em sẽ bổ sung thêm ý kiến động vật là một mắt xích quan trọng trong chuỗi thức ăn của tự nhiên, sự tồn tại của động vật giúp hệ sinh thái được cân bằng và phát triển.

(8) *Phân đặc sắc của truyện*: Câu chuyện bao gồm hai đoạn văn chính đó là cuộc đối thoại giữa những sự vật xem ai là tài giỏi nhất từ đó nhận ra con người có thể tạo ra mọi thứ. Em ấn tượng nhất là đoạn cuối, bác cừ nhận ra con người tài giỏi nhất, vì con người “biết thuần dưỡng gà, cừ cùng những con vật khác. Họ có thể làm mưa, làm tan băng, trồng cây, trồng cỏ, tạo ra lửa. Họ biết nhờ gió đẩy thuyền, biết làm nhiều vật dụng...” [2, tr.97]. Đoạn văn này cho em thấy sức mạnh phi thường cùng trí thông minh vượt trội của con người.

(9) *Giải thích*: Từ cuộc trò chuyện giữa các sự vật xem ai tài giỏi nhất, câu chuyện nhằm ca ngợi tài trí của con người, trên đời, con người là tài giỏi nhất. Câu chuyện giúp em nhận ra rằng mỗi người đều giỏi và có thể mạnh riêng, ai cũng có thể làm nên những điều phi thường vì tạo hóa vốn đã ban cho con người sức mạnh lẫn trí tuệ, chỉ cần chúng ta nỗ lực thì ắt sẽ đạt được thành công. Bạn em lại cho rằng câu chuyện có ý nghĩa ca ngợi những công lao và thành quả mà những người ở thế hệ trước đã cố gắng xây dựng, giúp những thế hệ sau có được một cuộc sống sung túc như ngày nay.

(10) *Bản thân và truyện*: Bài học em nhận được thông qua câu chuyện là tính cách khiêm tốn, chúng ta nên nhìn nhận và đánh giá một cách công bằng về ưu điểm của những người khác, công nhận thành quả mà người khác đã thực hiện được. Tất cả nhân vật trong câu chuyện đều có tính cách khiêm tốn, đây là một tính cách đáng quý mà em cần phải học hỏi.

Đây là một ví dụ giúp học sinh nắm được cách ghi “Nhật kí đọc sách” sao cho đạt yêu cầu và phát triển khả năng đọc hiểu một cách hiệu quả. Những câu hỏi được xây dựng ở trên chỉ mang tính chất giả định. Trong một tiết học, giáo viên cần cụ thể hóa những câu hỏi này và sáng tạo thêm các câu hỏi riêng liên quan đến văn bản để đạt được các mục tiêu đề ra. Bên cạnh hoạt động viết, giáo viên cũng cần quan tâm và hỗ trợ kịp thời các hoạt động thảo luận nhóm và trình bày trước tập thể của học sinh, giúp các em tiếp thu và phát huy tốt nhất năng lực đọc hiểu nói chung và các năng lực đặc thù nói riêng.

### 3. KẾT LUẬN

“Nhật kí đọc sách” là hình thức dạy học cần được quan tâm và phổ biến nhiều hơn nữa trong dạy học tiếng Việt Tiểu học và các phân môn liên quan đến văn bản. Như đã trình bày, hình thức dạy học này yêu cầu học sinh đồng thời đọc và viết trong quá trình tiếp nhận văn bản, đây lại là hai kĩ năng quan trọng nhất đối với việc hình thành và phát triển năng lực đọc hiểu. “Nhật kí đọc sách” cũng có thể được mở rộng và ứng dụng vào dạy học các tiết học Tiếng Việt khác, thậm chí là những môn học khác. Ở tiết học Kể chuyện, giáo viên có thể nâng cao các câu hỏi trong bài tập “Nhật kí đọc sách”, tập trung khai thác sâu nội tâm, diễn biến tâm lí nhân vật, bối cảnh trong câu chuyện, như vậy, tiết

học Kể chuyện sẽ thú vị và hấp dẫn hơn vì học sinh dễ dàng nhập tâm, hóa thân vào câu chuyện. Ở tiết học Luyện từ và câu, giáo viên có thể tập trung vào dạng bài tập *Từ hay*, thay vì tìm những từ ngữ hay và độc đáo, giáo viên có thể yêu cầu học sinh liệt kê và ghi ra các từ láy, từ đồng nghĩa, trái nghĩa, ... để phát triển nó thành một đơn vị lớn hơn bằng cách diễn đạt các hiểu biết của mình về đối tượng được đề cập trong từ đó. Ngoài bộ môn Tiếng Việt, người viết thấy rằng môn Lịch sử và Địa Lý cũng rất thích hợp trong việc ghi nhật kí, nhất là cách nhớ những mốc thời gian và số liệu đối với học sinh khá khó khăn. Việc “Nhật kí đọc sách” đã được đề cập và ứng dụng trong Chương trình sách giáo khoa mới cũng cho thấy triển vọng, tầm quan trọng và sự quan tâm của các nhà giáo dục đang dần hướng đến hình thức dạy học hiệu quả này. Vì vậy, sử dụng “Nhật kí đọc sách” để tổ chức dạy học đọc hiểu văn bản truyện là một cơ hội giúp giáo viên có thêm được một công cụ nâng cao chất lượng dạy học của mình.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), *Chương trình Giáo dục phổ thông môn Ngữ Văn*, Hà Nội.
2. Nguyễn Thị Ly Kha & Trịnh Cam Ly (2023), *Tiếng Việt 4* (tập 1) bộ sách *Chân trời sáng tạo*, Nxb Giáo dục Việt Nam.
3. Lê Linh Chi (2009), *Nhật kí văn học như một biện pháp dạy học đối thoại*, Tạp chí Giáo dục, số 215 (kỳ 1-6/2009).
4. Phan Thị Mỹ Duyên (2012), *Vận dụng hình thức Nhật ký đọc sách vào việc dạy đọc hiểu văn bản thơ ở trường phổ thông*, Luận văn Thạc sĩ Ngữ văn, Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh.
5. Nguyễn Thị Hồng Nam và nhóm cán bộ ở Trường Đại học Cần Thơ (2007), *Phương pháp dạy học đọc hiểu văn bản*, Nxb Đại học Sư phạm.
6. Nguyễn Thị Hồng Nam (2010), *Sử dụng Nhật kí đọc sách trong dạy học đọc hiểu văn bản nghệ thuật*, Tạp chí Giáo dục (tập 55), số 8, tr. 77-88.
7. Đỗ Ngọc Thống & Bùi Minh Đức (2022), *Phương pháp dạy học Đọc hiểu văn bản*, Nxb Giáo dục Việt Nam.

## APPLYING THE FORM OF "READING DIARY" TO TEACHING READING COMPREHENSION OF STORY TEXTS FOR ELEMENTARY SCHOOL STUDENTS

*Nguyen Ngoc Hoai Nhu, Nguyen Kien Quyet*

**Abstract:** *This article aims to apply the "Reading Diary" to teach reading comprehension of story texts for primary school students. Even though the model is not novel, its implications towards the target content and audience in reality are fundamental in research. This article explores the vitality of these implications, thus, enables more general perspectives of this teaching method. Additionally, the researchers suggest some alternative teaching methods based on the characteristics of the "Reading Diary" model in primary education.*

**Keywords:** *"Reading Diary", critical thinking-provoking teaching, story text, primary students.*

*(Ngày Tòa soạn nhận được bài: 06-7-2024; ngày phản biện đánh giá: 25-7-2024; ngày chấp nhận đăng: 15-8-2024)*